

Số: /ĐA-UBND

Thăng Bình, ngày tháng năm 2024

(Dự thảo)

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023-2025 CỦA HUYỆN THĂNG BÌNH

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Chỉ thị 42-CT/TU ngày 12/9/2023 của Tỉnh ủy Quảng Nam về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 6019/KH-UBND ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Chỉ thị 33-CT/HU ngày 29/9/2023 của Huyện ủy Thăng Bình về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 3001/KH-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Thăng Bình về triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 trên địa bàn huyện Thăng Bình, Ủy ban nhân dân huyện Thăng Bình xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 trên địa bàn huyện Thăng Bình, như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội;
- Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC;

6. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030;

7. Nghị quyết 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025;

8. Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và Công văn số 4099/BNVCQĐP ngày 29/7/2023 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

9. Phương án số 1293/PA-UBND ngày 27/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của tỉnh Quảng Nam; Thông báo số 601-TB/TU, ngày 30/08/2023 của Ban Thường vụ tỉnh ủy thông nhất Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Quảng Nam;

10. Công văn số 7500/BNV-CQĐP ngày 19/12/2023 của Bộ Nội vụ về ý kiến đối với Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của tỉnh Quảng Nam.

11. Thông báo số 520-TB/HU ngày 08/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy thống nhất Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của huyện Thăng Bình

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN THĂNG BÌNH

Tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đối với cấp xã quy định: Dân số xã thuộc xã miền núi, vùng cao từ 5.000 người trở lên; diện tích tự nhiên từ 50 km² trở lên; Dân số xã không thuộc xã miền núi, vùng cao từ 8.000 người trở lên; diện tích tự nhiên từ 30 km² trở lên. Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 và qua khảo sát về diện tích tự nhiên, quy mô dân số đối với 22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện (tính đến thời điểm 31/12/2022) cụ thể như sau:

- Có 03 đơn vị đồng thời 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% theo quy định (xã Bình Chánh: diện tích tự nhiên là 15,55 km², đạt 51,82%

và quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5088 người đạt 63,6%; xã Bình Định Bắc: diện tích tự nhiên là 15,79 km², đạt 52,62% và quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5149 người, đạt 64,36%; Bình Định Nam: diện tích tự nhiên là 17,42 km², đạt 58,08% và quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5124 người, đạt 64,05%). Vì vậy, 03 đơn vị xã này thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023 – 2025.

Từ những thực trạng nêu trên, việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Thăng Bình là cần thiết, nhằm thực hiện đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước, giảm quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, giảm chi ngân sách cho bộ máy, từ đó tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đối với các đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp.

Phần II

HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN THĂNG BÌNH

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CÁC CẤP CỦA HUYỆN THĂNG BÌNH TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp của huyện Thăng Bình từ năm 1945 đến nay.

Vùng đất Thăng Bình ngày nay là kết quả của quá trình biến đổi địa giới, tên gọi. Từ xa xưa, dưới thời vua Hùng, trong 15 Bộ của Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc thì vùng đất Quảng Nam nói chung, Thăng Bình nói riêng thuộc Bộ Việt Thường Thị. Sau khi vua Lê Thánh Tông lập đạo Thừa tuyên Quảng Nam gồm có 9 phủ thì Phủ Thăng Hoa gồm có 3 huyện Lệ Giang (sau đổi thành Lễ Dương), Hy Đông, Hà Đông thuộc đạo Thừa tuyên Quảng Nam. Đến năm 1906, huyện Lễ Dương đổi thành Phủ Thăng Bình. Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, phủ Thăng Bình đổi tên thành huyện Thăng Bình, đến năm 1946 theo chủ trương chung, tỉnh Quảng Nam hợp xã lần thứ nhất, lúc này huyện Thăng Bình gồm 137 làng (xã); qua hợp nhất thành lập 58 xã mới. Năm 1948, theo Quyết định của Ủy ban Kháng chiến tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, tiến hành hợp xã lần hai, huyện Thăng Bình từ 58 xã hợp lại thành 19 xã mới, lấy từ Thăng làm từ đầu cho các tên gọi¹. Đầu năm 1950, tiến hành hợp xã lần thứ 3, Thăng Bình từ 19 xã cũ thành lập 11 xã mới². Năm 1955, chính quyền Ngô Đình Diệm đổi tên các xã; lúc này, Thăng Bình với 21 xã lấy chữ Bình làm chữ đầu³. Năm 1958, chính quyền Sài Gòn đổi tên các huyện thành quận và thay đổi tên các xã; lúc này quận Thăng Bình có 21 xã. Từ năm 1967 đến năm 1972, huyện Thăng Bình cũng chia tách và thành lập 3 xã mới để phù hợp với điều kiện chiến tranh: trên cơ sở tách thôn 1 và

¹ Thăng An, Thăng Mỹ, Thăng Nguyên, Thăng Long, Thăng Hoa, Thăng Thái, Thăng Thanh, Thăng Ba, Thăng Việt, Thăng Sơn, Thăng Phong, Thăng Trường, Thăng Hưng, Thăng Khương, Thăng Quang, Thăng Tân, Thăng Phú, Thăng Vinh, Thăng Dương

² Thăng An, Thăng Triều, Thăng Trường, Thăng Long, Thăng Nguyên, Thăng Điền, Thăng Lãnh, Thăng Lộc, Thăng Hưng, Thăng Lâm, Thăng Phương

³ Bình Sơn, Bình Lâm, Bình Lãnh, Bình Trị, Bình Định, Bình Quý, Bình Nguyên, Bình Phú, Bình Quế, Bình An, Bình Trung, Bình Tú, Bình Phục, Bình Giang, Bình Triều, Bình Sa, Bình Nam, Bình Hải, Bình Đào, Bình Dương và Thăng Phước. Quận lỵ đóng ở xã Bình Nguyên.

một phần thôn 02 xã Bình Giang để thành lập xã Bình Hòa (1967); tách thôn 3, 4, 5 xã Bình Định để thành lập xã Bình Minh (1967); sau khi rút khỏi căn cứ lồm Bàu Bính, xã Bình Dương, một bộ phận nhân dân được đưa lên vùng giải phóng phía Tây và thành lập xã Bình Tân.

Sau năm 1975, giải thể các xã trên và nhập lại xã cũ. Năm 1976, huyện Quế Tiên (nay là huyện Hiệp Đức) giải thể, các xã Bình Lâm, Thăng Phước được sáp nhập trở lại huyện Thăng Bình. Tháng 10 năm 1981 xã Bình Nguyên được tách ra để thành lập 2 hai đơn vị hành chính mới là xã Bình Nguyên và thị trấn Hà Lam. Năm 1984, đơn vị hành chính mới xã Bình Chánh được thành lập; xã Bình Đào tách ra để thành lập 2 xã mới là: Bình Đào và Bình Minh. Đến ngày 31 tháng 12 năm 1985, 2 xã Bình Lâm, Thăng Phước được tách ra sáp nhập với một số xã của huyện Quế Sơn, Phước Sơn để thành lập huyện Hiệp Đức. Lúc này, huyện Thăng Bình có 21 đơn vị hành chính gồm 20 xã và 1 thị trấn. Ngày 8 tháng 3 năm 2007, xã Bình Định được tách ra để thành lập 2 xã là: Bình Định Bắc và Bình Định Nam.

2. Số lượng Đơn vị hành chính cấp xã đến thời điểm lập Đề án

Toàn huyện có 21 xã, 01 thị trấn và có 97 thôn, 09 tổ dân phố. Theo phân loại đơn vị hành chính có: 11 xã loại I và 11 xã loại II, trong đó có 02 xã miền núi (xã Bình Phú và xã Bình Lãnh).

II. HIỆN TRẠNG ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH HUYỆN THĂNG BÌNH

1. Diện tích tự nhiên: Huyện Thăng Bình có tổng diện tích tự nhiên 412,24km².

2. Quy mô dân số: Quy mô dân số 214.858 người (tính đến thời điểm 31/12/2022).

3. Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện

Kinh tế huyện Thăng Bình những năm gần đây tiếp tục tăng trưởng, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân hàng năm giai đoạn 2020 - 2022 đạt 7,12%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, năm 2022 cơ cấu kinh tế công nghiệp, xây dựng - thương mại, dịch vụ - nông nghiệp đạt tỷ lệ tương ứng là 48,36% - 28,62% - 22,99%⁴; thu nhập bình quân đầu người năm 2022 ước đạt 46,5 triệu đồng/người/năm, tăng 4,5 triệu đồng so với năm 2020. Thu ngân sách trên địa bàn năm sau cao hơn năm trước. Đến nay đã có 20/20 xã đã đạt chuẩn xã nông thôn mới theo bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng xã nông thôn mới.”

Đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; có 100% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng - an ninh, có 83,33% xã, thị trấn đạt vững mạnh toàn diện⁵.

3.1. Kết quả công tác quy hoạch; phát triển công nghiệp, dịch vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp

3.1.1. Công tác quy hoạch

⁴ Nghị quyết đề ra là công nghiệp chiếm trên 45%; thương mại - dịch vụ chiếm 43%; nông nghiệp chiếm dưới 12%.

⁵ NQ đề ra 100% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng- an ninh; trên 50% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện

UBND tỉnh đã Phê duyệt Quy hoạch và ban hành Quy định quản lý xây dựng kèm theo đề án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thăng Bình, giai đoạn đến năm 2030 tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 07/02/2024

Công tác quy hoạch phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội được thường xuyên quan tâm hàng năm và tầm nhìn đến năm 2030; lập mới 29 đề án quy hoạch (có 04 đề án đã hoàn thành⁶ và 26 đề án đang tiếp tục triển khai⁷), trong đó có các đề án quy hoạch chung làm cơ sở để triển khai các quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư⁸.

3.1.2. Phát triển công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng ổn định, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2020-2022 đạt 9,95%/năm. Công tác quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn được chú trọng⁹. Ngoài các khu công nghiệp do tỉnh quản lý, trên địa bàn có 9 cụm công nghiệp được phân bố ở cả 3 vùng. Các cụm công nghiệp có tỷ lệ lấp đầy trung bình đạt gần 50%. Hiện nay đang ưu tiên nguồn vốn để đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Hà Lam - Chợ Được và cụm công nghiệp Bình An (Bình Định Bắc).

3.1.3. Phát triển thương mại - dịch vụ

Các ngành dịch vụ, du lịch tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2020-2022 đạt 6,1%/năm. Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, du lịch đạt 70,01% so với tổng số lao động trên địa bàn huyện.

Hiện nay, toàn huyện có 21 chợ với các hoạt động kinh doanh buôn bán, xây dựng và phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, làng nghề được chú trọng (có 03 làng nghề đã được UBND tỉnh công nhận¹⁰) và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp không ngừng phát triển, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần vào việc giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đạt được những kết quả nhất định; toàn huyện có 26 sản phẩm OCOP¹¹.

⁶ Quy hoạch 1/500 TĐC trung tâm xã Bình Dương; Quy hoạch 1/500 khu dân cư Trà Đoá 1, quy hoạch khu đô thị mới TT Hà Lam giai đoạn 1, quy hoạch 1/500 khu TĐC ven sông Bình Hải.

⁷ Quy hoạch Vùng huyện; Quy hoạch chung Hà Lam; Quy hoạch chung đô thị Bình Minh; Quy hoạch 1/500 khu dân cư và đô thị Bình Minh; Quy hoạch 1/500 khu TĐC Bình Đào; Quy hoạch 1/500 khu đô thị mới Tây đường ven biển Bình Dương; Quy hoạch 1/500 khu Đông Bắc Hà Lam; Quy hoạch 1/500 khu dân cư NTM Bình Phục; Các Quy hoạch chung xây dựng của 18/22 xã, thị trấn.

⁸ Quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung đô thị mới Bình Minh, điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Hà Lam

⁹ Tổng số Cụm công nghiệp được quy hoạch theo Quyết định số 3924/QĐ-UBND, ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam (đến năm 2025) là 9 CCN: Hà Lam - Chợ Được, Bình An, Kế Xuyên – Quán Gò, Bình Hòa, Dốc Tranh, Rừng Lãm, Châu Xuân Tây, Ngọc Sơn, Quý Xuân với diện tích đất quy hoạch là 156,845 ha, diện tích đất công nghiệp là 104,41 ha; trong đó: có 4 CCN đã được thành lập là Hà Lam - Chợ Được, Bình An, Kế Xuyên – Quán Gò, Bình Hòa; có 1 CCN chưa quy hoạch chi tiết, chưa thành lập nhưng đã có doanh nghiệp đầu tư và hiện đang hoạt động là Quý Xuân; có 4 CCN chưa quy hoạch chi tiết, chưa thành lập, chưa có doanh nghiệp đầu tư là Châu Xuân Tây, Ngọc Sơn, Rừng Lãm, Dốc Tranh.

¹⁰ Làng hương Quán Hương (thị trấn Hà Lam), Làng nghề nước mắm Cửa Khe (xã Bình Dương), Làng rau Hưng Mỹ (xã Bình Triệu).

¹¹ Có 04 đạt 4 sao: Nước mắm Cửa Khe - Hai Hiền, Yên tinh chế sấy khô, Gạo “Cái quạt mo”, Trà cà gai leo

Xây dựng và nhân rộng phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

3.1.3. Sản xuất nông nghiệp

Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững; việc thực hiện chính sách tích tụ ruộng đất, xây dựng cánh đồng lớn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất góp phần tăng năng suất, sản lượng; tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2020 - 2022 2,04%/năm; giá trị sản phẩm trồng trọt trên 01 ha canh tác năm 2022 đạt 97,06 triệu đồng, sản lượng đạt 87.143 tấn.

Chăn nuôi mặc dù gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, nhưng tổng đàn gia súc, gia cầm tăng so với năm 2020. Mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại tiếp tục phát triển, việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất bước đầu hình thành và nhân rộng.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, giá trị ngành thủy sản chiếm 26,25% trong cơ cấu nội bộ ngành, sản lượng khai thác, nuôi trồng thủy sản năm 2022 đạt 17.640 tấn, tổng diện tích mặt nước nuôi tôm ven sông và trên cát 328,4 ha, giá trị sản phẩm nuôi trồng thủy sản trên 1 ha canh tác năm 2022 đạt 940,4 triệu đồng.

Kinh tế lâm nghiệp chuyên biến khá. Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng, chiếm 8,99% trong cơ cấu nội bộ ngành. Đến cuối năm 2022 tổng diện tích đất có rừng trên địa bàn huyện 9.241,01ha, độ che phủ rừng là 20,34%.

3.2. Đánh giá kết quả phát triển kinh tế vùng (vùng Tây, vùng Trung và vùng Đông)

- Vùng Đông:

Xác định vùng Đông là vùng động lực trong phát triển kinh tế- xã hội của huyện, thời gian qua, huyện Thăng Bình đã tập trung thực hiện tốt các dự án trọng điểm tại vùng Đông theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về định hướng phát triển vùng Đông Nam của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận ủng hộ của Nhân dân, công tác quản lý đất đai, quản lý hiện trạng, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án tại các xã vùng Đông đã đạt được nhiều kết quả tích cực, quỹ đất được phân bổ hợp lý cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy lợi thế vùng để phát triển dịch vụ, du lịch. Đã kêu gọi đầu tư phát triển một số khu du lịch dịch vụ như Vinpearl Nam Hội An, Bliss Hội An Beach Resort & Wellness, dự án nhà máy sản xuất vải màn của Tập đoàn Hyosung (Hàn Quốc) và dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp của công ty cổ phần Capella Quảng Nam nằm ở Khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng... Các dự án đã tham gia giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đóng góp ngân sách đáng kể cho huyện.

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế biển theo Kế hoạch 135-KH/HU của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện. Tổng số tàu thuyền hiện có là 659 chiếc (tăng 67 chiếc so với đầu nhiệm kỳ), với số lao động tham gia khai thác hải sản khoảng 3.500 người.

- *Vùng Trung:*

Phối hợp với BQL các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh lập các quy hoạch phân khu thuộc Khu kinh tế mở Chu Lai (Khu công nghệ cao Thăng Bình ở các xã Bình Sa, Bình Tú, Bình Triều; Khu Công nghiệp Nam Thăng Bình ở các xã Bình Trung, Bình Tú, Bình Sa, Bình Nam; Khu công nghiệp Bắc Thăng Bình ở các xã Bình Giang và Bình Phục). Đối với Cụm CN Hà Lam-Chợ Đước, huyện đã tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư, đến nay có trên 10 dự án đang hoạt động, góp phần giải quyết việc làm cho hơn 5.000 lao động địa phương.

Tập trung xây dựng và phát triển đô thị Hà Lam, lập thủ tục kêu gọi đầu tư các khu đô thị mới, hình thành các khu dân cư tập trung kết nối với đô thị Hà Lam để phát triển thương mại, dịch vụ¹². Các mô hình kinh tế nông nghiệp từng bước được xây dựng, phát triển và nhân rộng thực hiện các dự án tích tụ tập trung ruộng đất để sản xuất lúa giống, trang trại, gia trại chăn nuôi gia cầm, trồng nấm,... đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân.

- *Vùng Tây:*

HĐND huyện ban hành Nghị quyết và UBND huyện ban hành Đề án về phát triển kinh tế vùng Tây, theo đó, khuyến khích phát triển kinh tế rừng, kinh tế vườn đồi, kinh tế trang trại theo mô hình kinh tế nông lâm kết hợp¹³.

Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp để kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư vào sản xuất, chú trọng các ngành nghề chế biến nông lâm sản. Quy hoạch phát triển một số cụm công nghiệp mới¹⁴; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp sạch, sử dụng nguyên liệu tại chỗ, sử dụng lao động địa phương. Phát triển 5 cơ sở chế biến nông sản; nhân rộng các mô hình tiểu thủ công nghiệp, khôi phục làng nghề truyền thống tại các địa phương¹⁵.

Từ năm 2020 - 2022, trên địa bàn các xã vùng Tây của huyện có 05 khu dân cư¹⁶ được triển khai đầu tư xây dựng, với tổng mức đầu tư khoảng 58 tỷ đồng.

4. Số lượng ĐVHC cấp xã:

4.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: Huyện Thăng Bình có 21 xã và 01 thị trấn gồm: thị trấn Hà Lam, xã Bình An, xã Bình Dương, xã Bình Giang, xã Bình Nguyên, xã Bình Phục, xã Bình Triều, xã Bình Đào, xã Bình Minh, xã Bình Lãnh, xã Bình Trị, xã Bình Định Bắc, xã Bình Định Nam, xã Bình Quý, xã Bình Phú, xã Bình Chánh, xã Bình Tú, xã Bình Sa, xã Bình Hải, xã Bình Quế, xã Bình Trung, xã Bình Nam.

¹² Đầu tư dự án Khu đô thị Đông Bắc Hà Lam; đầu tư công dự án Khu đô thị trung tâm thị trấn Hà Lam (giai đoạn 1); các khu dân cư tại khu vực khu phố 2 và khu phố 5 thị trấn Hà Lam, khu dân cư phía Tây đường Nguyễn Thuật và kêu gọi đầu tư các dự án Khu đô thị tại thị trấn Hà Lam.

¹³ Hỗ trợ kinh phí khuyến khích phát triển gồm 61 mô hình trồng trọt, 17 mô hình chăn nuôi, thủy sản, tổng kinh phí hỗ trợ các mô hình 1,38 tỷ đồng

¹⁴ Châu Xuân Tây (xã Bình Định Nam) với diện tích 50 ha, Rừng Lãm (10 ha), Dốc Tranh (10 ha); mở rộng cụm công nghiệp Quý Xuân (từ 6 ha lên 20 ha); nâng cụm công nghiệp Bình An (từ 10 ha lên 20 ha)

¹⁵ Làng nghề làm đường bát thủ công, làng nghề Nồi đất (thôn Châu Xuân Đông, Bình Định Nam); làng nghề đan lát (Thôn Bình Quang, xã Bình Quế) và phát triển làng nghề mới: Làng nghề trồng nấm ăn và nấm dược liệu (Thôn Châu Lâm, Việt Sơn xã Bình Trị, thôn 5 xã Bình Lãnh); làng nghề làm bún, phở, bánh tráng (Thôn Vinh Đông, xã Bình Trị, thôn Ngũ Xã, xã Bình Chánh)

¹⁶ KDC phía Đông chợ Hà Châu Bình Phú; KDC tổ 7 Thôn Bình Quang Bình Quế (Giai đoạn 1 và 2); KDC tổ 6 Đồng Thanh Sơn Bình Định Nam; KDC tổ 19 và 23 thôn Châu Lâm Bình Trị. Hiện các khu dân cư đang triển khai thi công hoặc đang lập hồ sơ đầu tư, chưa có dự án nào hoàn thành, đưa vào sử dụng.

4.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025, có 03 đơn vị gồm: xã Bình Chánh, xã Bình Định Bắc, xã Bình Định Nam thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính vì có đồng thời 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% theo quy định¹⁷.

4.3. Số lượng ĐVHC cấp xã liên kê có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện sắp xếp: là 01 xã Bình Phú

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Bình Chánh, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

- Xã Bình Chánh cách trung tâm huyện 12km về phía Tây, gồm có 04 thôn (Long Hội, Ngũ Xã, Mỹ Trà và Tú Trà)

- Diện tích tự nhiên là 15,55 km²

- Quy mô dân số 5088 người

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: xã Bình Tú, xã Bình Trung, xã Bình Quý, xã Bình Phú, xã Bình Quế

1.2. Xã Bình Định Bắc, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

- Xã Bình Định Bắc cách trung tâm kinh tế chính trị của Huyện 10 km, gồm có 03 thôn (Đồng Dương, Xuân An và Xuân Thái)

- Diện tích tự nhiên là: 15,79 km²

- Quy mô dân số: 5149 người

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: xã Bình Quý, xã Bình Trị, xã Bình Định Nam; xã Quế Mỹ, xã Quế Thuận, Quế Châu thuộc huyện Quế Sơn

1.3. Xã Bình Định Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

- Xã Bình Định Nam cách trung tâm kinh tế chính trị của Huyện 12 km, gồm có 03 thôn (An Lộc, Đồng Thanh Sơn và Châu Xuân)

- Diện tích tự nhiên là: 17,42 km²

- Quy mô dân số: 5124 người

- Các ĐVHC cùng cấp liên kê: xã Bình Quý, xã Bình Trị, xã Bình Định Bắc, xã Bình Phú.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kê có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

Có 01 đơn vị liên kê có điều chỉnh địa giới hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp đơn vị hành chính: xã Bình Phú (xã Miền núi) với diện tích tự nhiên là 28,19 km², đạt 52,62%, quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 4686 người, đạt 93,72%.

(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 2-1A, 2-2A, 2-2B kèm theo)

Phần III

¹⁷ xã Bình Chánh: diện tích tự nhiên là 15,55 km², đạt 51,82% và quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5088 người đạt 63,6%; xã Bình Định Bắc: diện tích tự nhiên là 15,79 km², đạt 52,62% và quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5149 người, đạt 64,36%; Bình Định Nam: diện tích tự nhiên là 17,42 km², đạt 58,08% và quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5124 người, đạt 64,05%.

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN THĂNG BÌNH

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp

1.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Chánh (có diện tích tự nhiên là 15,55 km², đạt 51,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5088 người đạt 63,6% so với tiêu chuẩn) vào xã Bình Phú (có diện tích tự nhiên là 28,19 km², đạt 52,62% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 4686 người, đạt 93,72% (xã Miền núi) so với tiêu chuẩn).

a) Năm 1984 xã Bình Chánh được thành lập tại Quyết định số 40/1984/QĐ-HĐBT ngày 14/3/1984 của Hội đồng Bộ trưởng, trong đó có 2 thôn (thôn Ngũ Xã, Long Hội) của xã Bình Phú và thôn Tú Trà của xã Bình Tú, huyện Thăng Bình. Truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng của nhân dân 02 xã gắn liền và tương đồng với nhau. Xã Bình Chánh là đơn vị thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023 – 2025 vì có đồng thời 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% theo quy định tại Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì Đơn vị hành chính mới lấy tên là xã Bình Phú có:

- Diện tích tự nhiên 43,74 km² (đạt 85,56% so với tiêu chuẩn xã miền núi)
- Quy mô dân số 9774 người (đạt 195,48% so với tiêu chuẩn xã miền núi)
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Bình Tú, xã Bình Trung, xã Bình Quý, xã Bình Quế, xã Bình Trị và xã Bình Định thuộc huyện Thăng Bình; xã Tiên Sơn, xã Tiên Cẩm thuộc huyện Tiên Phước.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: UBND xã Bình Phú, thôn Lý Trường, xã Bình Phú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

1.2. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Định Bắc (có diện tích tự nhiên là 15,79 km², đạt 52,62% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5149 người đạt 64,36% so với tiêu chuẩn) và nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Định Nam (có diện tích tự nhiên là 17,42km², đạt 58,08% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số tính tới thời điểm (31/12/2022) là 5124 người, đạt 64,05% so với tiêu chuẩn); Thành lập ĐVHC mới là nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Bình Định Bắc và xã Bình Định Nam lấy tên gọi là xã Bình Định.

a) Năm 2007 xã Bình Định Bắc và Bình Định Nam được tách ra từ xã Bình Định, huyện Thăng Bình tại Nghị định số 33/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng của nhân

dân 02 xã gắn liền và tương đồng với nhau, thuận tiện việc quản lý địa giới hành chính. Xã Bình Định Bắc và xã Bình Định Nam là 02 đơn vị thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023 – 2025 vì có đồng thời 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% theo quy định tại Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì Đơn vị hành chính mới lấy tên gọi là xã Bình Định có:

- Diện tích tự nhiên 33,21km² (đạt 110,7% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 10.273 người (đạt 128,41% so với tiêu chuẩn)
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Bình Quý, xã Bình Trị, xã Bình Phú thuộc huyện Thăng Bình; xã Quế Mỹ, xã Quế Thuận, Quế Châu thuộc huyện Quế Sơn.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: UBND xã Bình Định Bắc hiện nay, thôn Đồng Dương, xã Bình Định Bắc, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN THĂNG BÌNH SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp: ĐVHC cấp xã có 21 xã và 01 thị trấn (thị trấn Hà Lam, xã Bình An, xã Bình Dương, xã Bình Giang, xã Bình Nguyên, xã Bình Phục, xã Bình Triều, xã Bình Đào, xã Bình Minh, xã Bình Lãnh, xã Bình Trị, xã Bình Định Bắc, xã Bình Định Nam, xã Bình Quý, xã Bình Phú, xã Bình Chánh, xã Bình Tú, xã Bình Sa, xã Bình Hải, xã Bình Quế, xã Bình An, xã Bình Trung, xã Bình Nam.)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: ĐVHC cấp xã có 19 xã và 01 thị trấn (thị trấn Hà Lam, xã Bình An, xã Bình Dương, xã Bình Giang, xã Bình Nguyên, xã Bình Phục, xã Bình Triều, xã Bình Đào, xã Bình Minh, xã Bình Lãnh, xã Bình Trị, xã Bình Quý, xã Bình Tú, xã Bình Sa, xã Bình Hải, xã Bình Quế, xã Bình Trung, xã Bình Nam, xã Bình Định, xã Bình Phú.)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp: Giảm 02 ĐVHC cấp xã (xã Bình Chánh sáp nhập vào xã Bình Phú thành ĐVHC mới lấy tên gọi là xã Bình Phú và sáp nhập xã Bình Định Bắc và Bình Định Nam thành ĐVHC mới lấy tên gọi là xã Bình Định.)

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

Sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, giảm chi ngân sách; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở;

tạo sự bền vững trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực của xã hội; có điều kiện để cải cách chế độ, chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức và chế độ phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

1.2. Tác động tiêu cực

Việc sáp nhập, hợp nhất các ĐVHC cấp xã sẽ làm thay đổi nội dung các giấy tờ của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn. Do vậy, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có lộ trình, kế hoạch để giải quyết vấn đề này. Đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách có sự xáo trộn trong việc giải quyết công việc theo địa bàn mới, số cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp sẽ ảnh hưởng đến công việc cũng như đời sống.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã tạo điều kiện để phát triển không gian địa giới hành chính, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, dịch vụ của toàn huyện; giúp cho công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn phù hợp với tình hình phát triển của địa phương. Phát huy được lợi thế của từng vùng, dẫn đến chất lượng quản lý tốt hơn, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, tăng nguồn lực phát triển. Năng suất lao động cao hơn do phát triển tập trung và chuyển đổi cơ cấu kinh tế.

- Việc sáp nhập các đơn vị cấp xã cũng làm giảm chi phí đầu tư vào xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa hàng năm. Tiết kiệm NSNN hàng năm phục vụ cho đầu tư phát triển.

- Sau khi sáp nhập, các ĐVHC mới được thành lập sẽ thúc đẩy quá trình giao lưu văn hóa, các phong tục tập quán tốt đẹp để giữ gìn bản sắc văn hóa của các vùng. Mặt khác, có điều kiện để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ cho sinh hoạt văn hóa và các hoạt động chăm sóc sức khỏe và phục vụ đời sống nhân dân trên địa bàn tốt hơn.

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xây dựng quy hoạch các công trình về vệ sinh môi trường như: hệ thống cống, rãnh thoát nước, khu xử lý rác thải, khu nghĩa trang tập trung,... giúp cho công tác quản lý về môi trường cấp xã ngày một tốt hơn.

2.2. Tác động tiêu cực

Dư thừa một số công trình đã đầu tư xây dựng trước đây, như: trụ sở làm việc, Nhà văn hóa, Trạm y tế,...

3. Tác động về an ninh, quốc phòng

3.1. Tác động tích cực

Sắp xếp ĐVHC cấp xã làm tăng quy mô, nguồn lực, hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; gắn phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường bảo đảm quốc phòng - an ninh. Đồng thời, việc bố trí tăng số lượng công an chính quy ở cấp xã trong thời gian tới sẽ góp phần đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; củng cố nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

3.2. Tác động tiêu cực

Địa bàn quản lý hành chính rộng hơn trước khi sáp nhập sẽ có ảnh hưởng nhất định đến công tác quản lý địa bàn. Khoảng cách từ trung tâm hành chính xã đến các khu dân cư xa hơn, khi có tình huống phức tạp cần xử lý sẽ lâu hơn.

4. Tác động về cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

- Đội ngũ cán bộ tinh gọn, chất lượng được nâng lên nên tác phong, lề lối làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả hơn.

- Hạ tầng kỹ thuật được tập trung đầu tư nâng cấp, nhất là hệ thống máy tính, đường truyền internet, cổng thông tin điện tử, là cơ hội để tăng cường, phát huy sử dụng có hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên môi trường mạng, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho Nhân dân, tăng tính minh bạch trong hoạt động của chính quyền cấp xã.

4.2. Tác động tiêu cực

- Việc sáp nhập, hợp nhất các ĐVHC cấp xã sẽ làm tăng quy mô dân số nên khối lượng công việc về thủ tục hành chính, nhu cầu về dịch vụ công sẽ tăng mạnh. Trong khi đó, số lượng cán bộ, công chức, viên chức sẽ phải giảm trong 05 năm để đảm bảo số lượng theo quy định. Do vậy, cán bộ, công chức, viên chức của ĐVHC mới cần phải có sự điều chỉnh để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

- Trụ sở làm việc có sự thay đổi sau khi sáp nhập, hợp nhất ĐVHC cấp xã nên có những khó khăn nhất định khi công dân liên hệ công việc, nhất là đối với người dân ở nơi xa trụ sở.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Thuận lợi

- Hệ thống văn bản chỉ đạo tương đối đầy đủ, là cơ sở pháp lý vững chắc để triển khai việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Các đơn vị hành chính cấp xã sắp xếp trong giai đoạn 2023 – 2025 đều có cùng lịch sử hình thành, có những điểm tương đồng về văn hóa và liên kết về địa giới hành chính nên tương đối thuận lợi trong triển khai sắp xếp.

- Có sự tập trung chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nên đa số người dân có sự đồng thuận về phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

2. Khó khăn

- Việc tổ chức, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã là vấn đề phức tạp, liên quan đến tất cả các mặt của đời sống xã hội ở địa phương, liên quan đến quá trình lịch sử, truyền thống... Vì vậy, sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến tâm tư nguyện vọng của cán bộ và Nhân dân.

- Các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp phải thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung giấy tờ tùy thân đối với các cá nhân, tổ chức; hướng dẫn việc thay đổi địa chỉ nơi ở, nơi làm việc, kinh doanh... của các cá nhân, tổ chức.

- Công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã gặp khó khăn do phải bố trí đảm bảo đúng chuyên ngành đào tạo, vừa phù hợp với quy định của Nhà nước.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

1.1. Năm 2023

Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành việc xây dựng Phương án tổng thể, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định.

1.2. Năm 2024

a) Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

b) Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

d) Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

đ) Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

e) Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

1.3. Năm 2025

a) Tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

b) Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

d) Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

e) Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

g) Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện

- Tổ chức lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện căn cứ theo Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và các văn bản pháp luật có liên quan; sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên trong khoản ngân sách nhà nước đã được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách của các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp để chi các nhiệm vụ: Tổ chức tuyên truyền, vận động về sắp xếp ĐVHC; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp ĐVHC; hỗ trợ cho các đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập sau sắp xếp; công tác tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC...

- Dự kiến kinh phí thực hiện: 6.644.300.000 VNĐ (Sáu tỷ sáu trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng), gồm:

+ Công tác chỉ đạo điều hành: 110.800.000 VNĐ;

+ Công tác lấy ý kiến cử tri: 945.000.000 VNĐ;

+ Công tác tuyên truyền, trực quan việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 – 2025: 64.500.000 VNĐ;

+ Giải quyết chế độ chính sách cho CBCC tinh giản biên chế sau khi sắp xếp ĐVHC: 3.200.000.000 VNĐ;

+ Công tác điều chỉnh Quy hoạch sau khi sắp xếp ĐVHC: 2.000.000.000 VNĐ;

+ Công tác tổ chức các Hội nghị và Lễ công bố đơn vị hành chính mới: 285.000.000 VNĐ;

+ Công tác xây dựng Đề án, Chương trình, Kế hoạch sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 – 2025: 9.000.000 VNĐ;

+ Kinh phí khác: 30.000.000 VNĐ.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỔ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP

1. Về tổ chức bộ máy

1.1. Về tổ chức Đảng bộ

- Đảng bộ xã mới sắp xếp tương ứng với ĐVHC mới trên cơ sở chi bộ, đảng viên của các ĐVHC hiện nay.

- Việc kiện toàn tổ chức đảng ở các ĐVHC mới thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn liên quan.

1.2. Về tổ chức Hội đồng nhân dân

- Đại biểu HĐND xã Bình Chánh nhập vào HĐND xã Bình Phú và thành đại biểu HĐND xã Bình Phú; đại biểu HĐND xã Bình Định Bắc và xã Bình Định Nam

hợp nhất thành đại biểu HĐND xã Bình Định và hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

- Việc kiện toàn các chức danh của HĐND ở các ĐVHC mới thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; và các văn bản hướng dẫn liên quan.

1.3. Về Ủy ban nhân dân

Kiện toàn các chức danh UBND ở các ĐVHC mới và hoạt động cho đến khi HĐND ở các ĐVHC mới bầu các chức danh của UBND ở các ĐVHC mới.

1.4. Đối với Công an xã

Tiếp tục thực hiện Đề án công an chính quy ở các ĐVHC mới thành lập theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4179/UBND-NC ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam.

1.5. Về Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức hội quần chúng

Thực hiện theo Điều lệ của từng tổ chức và các văn bản hướng dẫn liên quan của cấp có thẩm quyền.

1.6. Đối với thôn

- Xã Bình Phú sau khi sắp xếp có 08 thôn (trên cơ sở giữ nguyên 04 thôn của xã Bình Chánh và 04 thôn của xã Bình Phú hiện nay), gồm thôn: Linh Cang, Phước Hà, Đức An, Lý Trường, Long Hội, Ngũ Xã, Mỹ Trà và Tú Trà)

- Xã Bình Định sau khi sắp xếp có 06 thôn (trên cơ sở giữ nguyên 03 thôn của xã Bình Định Bắc và 03 thôn của xã Bình Định Nam hiện nay), gồm các thôn: Đồng Dương, Xuân An, Xuân Thái, An Lộc, Đồng Thanh Sơn và Châu Xuân)

1.7. Đối với các trường học

Bố trí sắp xếp mạng lưới trường, lớp phù hợp để không ảnh hưởng đến việc đi lại của học sinh, đảm bảo chất lượng dạy và học, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của các trường học.

1.8. Đối với Trạm y tế

Sắp xếp các Trạm y tế ở các xã: Bình Chánh, Bình Phú, Bình Định Bắc, Bình Định Nam trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Y tế Thăng Bình. Đồng thời, có phương án sắp xếp đội ngũ viên chức y tế, viên chức dân số ở các ĐVHC mới thành lập phù hợp.

2. Phương án bố trí cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã

2.1. Bố trí cán bộ, công chức

- Tổng số CBCC có mặt ở các ĐVHC sắp xếp để thành lập ĐVHC mới (Bình Chánh, Bình Phú, Bình Định Bắc và Bình Định Nam): 75 người.

- Sau khi sắp xếp sẽ tiến hành rà soát, đánh giá và phân loại ĐVHC ở các ĐVHC mới thành lập, trên cơ sở đó bố trí đội ngũ CBCC phù hợp theo Nghị định số 33/2013/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp

xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố. Riêng đối với số cán bộ, công chức cấp xã bố trí nhiều hơn quy định sẽ có giải pháp từ nay đến năm 2029 sẽ bố trí, sắp xếp đúng với số lượng quy định, cụ thể như sau:

*** Đơn vị hành chính mới xã Bình Phú:**

- + Bố trí lại công tác ĐVHC mới xã Bình Phú: 26 cán bộ, công chức;
- + Điều động sang đơn vị khác (*đối với cán bộ thì chuyển sang công chức và điều động*): 03 cán bộ, công chức;
- + Giải quyết chế độ nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định: 9 cán bộ, công chức.

*** Đơn vị hành chính mới xã Bình Định:**

- + Bố trí lại công tác ĐVHC mới xã Bình Định: 32 cán bộ, công chức;
- + Điều động sang đơn vị khác (*đối với cán bộ thì chuyển sang công chức và điều động*): 01 cán bộ, công chức;
- + Giải quyết chế độ nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định: 4 cán bộ, công chức.

2.2. Bố trí người hoạt động không chuyên trách

- Tổng số Người hoạt động không chuyên trách có mặt ở các ĐVHC sắp xếp để thành lập ĐVHC mới (Bình Chánh, Bình Phú, Bình Định Bắc và Bình Định Nam): 34 người.

- Sau khi sắp xếp sẽ tiến hành rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền xếp loại ĐVHC ở ĐVHC mới thành lập, trên cơ sở đó bố trí số lượng người hoạt động KCT đảm bảo đúng theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố. Bố trí người hoạt động không chuyên trách như sau:

+ Đơn vị hành chính mới xã Bình Phú: Tổng số người hoạt động không chuyên trách cấp xã có mặt đến thời điểm hiện nay 18 người (Bình Chánh 9 người, Bình Phú 9 người), trong đó có 03 người không đủ chuẩn.

+ Đơn vị hành chính mới xã Bình Định: Tổng số người hoạt động không chuyên trách cấp xã có mặt đến thời điểm hiện nay 16 người (Bình Định Nam 7 người, Bình Định Bắc 9 người), trong đó có 01 người không đủ chuẩn.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách

a) Đối với cán bộ, công chức

Rà soát, điều động, sắp xếp, bố trí các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn tiếp tục làm việc tại các vị trí công tác mới tại các đơn vị sau khi sắp xếp; khảo sát, thống kê nhu cầu về việc sử dụng công chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện việc chuyển từ cán bộ, công chức xã thành công chức huyện và thực hiện việc điều động, bố trí đảm nhiệm các chức danh công chức tại địa phương các xã, thị trấn có nhu cầu; giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp không thực hiện bố trí sắp xếp (các trường hợp không đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn để giữ lại làm việc, các trường hợp đến tuổi nghỉ hưu và các trường hợp tự nguyện nghỉ việc, tinh

giảm biên chế hoặc chuyển công tác khác...) theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

- Giải quyết tinh giản biên chế nghỉ hưu trước tuổi cho 13 trường hợp,
- Giải quyết nghỉ hưu đúng tuổi cho 01 trường hợp,
- Giải quyết thôi việc ngay cho 01 trường hợp,

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã thực hiện sắp xếp, nhập thành đơn vị hành chính mới sẽ thực hiện bố trí, sắp xếp giảm dần theo lộ trình bảo đảm số lượng theo quy định.

- Sắp xếp, lựa chọn những người có đủ điều kiện về trình độ, năng lực đảm nhận nhiệm vụ; những người còn lại được nghỉ việc theo quy định và hưởng chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 37/2023/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 quy định chính sách hỗ trợ tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 – 2025.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Đối với sắp xếp xã Bình Chánh và Bình Phú: Sử dụng toàn bộ trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị của xã Bình Phú hiện nay để làm trụ sở làm việc cho đơn vị hành chính mới.

2. Đối với sắp xếp xã Bình Định Bắc và Bình Định Nam: Sử dụng toàn bộ trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị của xã Bình Định Bắc hiện nay để làm trụ sở làm việc cho đơn vị hành chính mới.

3. Sử dụng lại toàn bộ mạng lưới trường học (Mẫu giáo, Tiểu học và THCS) hiện tại, UBND huyện tổ chức sắp xếp mạng lưới trường học trên cơ sở đề nghị của ngành Giáo dục & Đào tạo, để phù hợp và không ảnh hưởng đến việc đi lại của học sinh, đảm bảo chất lượng dạy và học, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của các trường học.

4. Sử dụng lại toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản các trạm y tế hiện tại và giao cho đơn vị hành chính mới đề nghị Sở Y tế, Trung tâm Y tế huyện hợp nhất nguyên trạng các Trạm y tế ở các xã: Bình Chánh và Bình Phú; Bình Định Bắc và Bình Định Nam. Đồng thời, có phương án sắp xếp đội ngũ viên chức y tế, viên chức dân số ở ĐVHC mới thành lập phù hợp.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã

1.1. Phòng Nội vụ huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng đề án và triển khai thực hiện các nội dung đề án khi được cấp có thẩm quyền thông qua.

- Tổng hợp toàn bộ hồ sơ, thủ tục báo cáo UBND huyện để trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua và báo cáo UBND tỉnh theo thời gian quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thăng Bình, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã liên quan xác định địa giới hành chính và lập bản đồ hiện trạng của các đơn vị hành chính cấp xã trước và sau khi sắp xếp.

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Căn cứ các quy định hiện hành, tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí và hướng dẫn sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã cho các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn liên quan.

- Hướng dẫn việc rà soát, xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các địa phương khi thực hiện việc sắp xếp.

1.3. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm văn hóa - Thể thao & Truyền thanh – Truyền hình và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu công tác tuyên truyền trước, trong và sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

1.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, tham mưu xây dựng phương án bố trí mạng lưới trường, lớp phù hợp ở các ĐVHC sau sắp xếp, đảm bảo thuận tiện cho học sinh và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

1.5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Chủ trì, tham mưu triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đối với các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp.

1.6. Công an huyện, Ban CHQS huyện: Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự; nhiệm vụ quốc phòng, công tác quân sự địa phương, sắp xếp lại cơ cấu, tổ chức công an, quân sự đảm bảo theo quy định trên địa bàn các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.7. Các cơ quan, đơn vị liên quan: Tham mưu, hướng dẫn các ĐVHC nằm trong diện sắp xếp theo đề án tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

1.8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Huyện ủy và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện: Tăng cường phối hợp chỉ đạo, tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023 - 2025.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

2.1. Đảng ủy các xã trong phạm vi điều chỉnh của Đề án

- Chỉ đạo chính quyền, các ngành, đoàn thể và các tổ chức đóng trên địa bàn ổn định tổ chức, tập trung phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo thực hiện tốt việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức theo thẩm quyền.

- Tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị nhân sự và tổ chức Đại hội Đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2026-2031.

2.2. UBND các xã trong phạm vi điều chỉnh của Đề án

- Thực hiện việc phân loại ĐVHC theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện rà soát và sắp xếp lại thôn sau khi có quyết định hợp nhất, sáp nhập của cấp có thẩm quyền đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ

- Tập trung thực hiện sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã; phân công công chức chuyên môn đảm bảo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao; xây dựng danh mục vị trí việc làm theo Đề án này và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận tổ chức bộ máy, hồ sơ, tài liệu; trụ làm việc, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị; các tài sản, tài chính khác có liên quan.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt và giao dịch ở ĐVHC mới sau khi sắp xếp; chuyển đổi các loại giấy tờ đối với các cá nhân, tổ chức theo thẩm quyền.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Thăng Bình giai đoạn 2023-2025 được xây dựng theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị đã ban hành về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 (*sau đây viết tắt là Kết luận số 48-KL/TW*); Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15*); Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 117/NQ-CP*) và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Nam và Huyện ủy Thăng Bình.

Sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, giảm chi ngân sách; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; tạo sự bền vững trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phát huy tốt nhất những tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương để đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông, cơ sở vật chất và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Quan tâm, có chính sách hỗ trợ đầu tư nguồn lực cho đơn vị hành chính mới thành lập sau sắp xếp, nhất là các chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông,

hoàn thiện các thiết chế văn hóa nhằm bảo đảm đơn vị hành chính mới thành lập có điều kiện thuận lợi hơn trước.

- Sớm chỉ đạo, tổ chức xây dựng bản đồ địa giới hành chính ở ĐVHC mới thành lập và các ĐVHC chịu tác động để thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn.

- Đề nghị quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ. Đồng thời thực hiện đảm bảo các nội dung quy định tại Điều 21 của Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 15/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Thăng Bình giai đoạn 2023-2025, đề nghị tỉnh Quảng Nam, Sở Nội vụ xem xét, có ý kiến.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- BTV Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp ĐVHC huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban, UBKT, VP – Huyện ủy;
- UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban, ngành;
- Đảng ủy các xã, thị trấn;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hùng